

Bản án số: 54/2021/HS-ST
Ngày: 26-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai;

Ông Nguyễn Phát Triển.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Mãi - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HS, ngày 02 tháng 7 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 240/2021/HSST-QĐ, ngày 26 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 259A/2021/HSST-QĐ, ngày 29 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn X, sinh năm: 1992, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: 84/4, ấp T H, xã V T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn X và bà D Kim P (chết); Có vợ và 01 người con; Tiền án: Ngày 25/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Từ ngày 05/02/2021 đến ngày 08/02/2021; Tạm giam: Từ ngày 08/02/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

1. Trần Thanh N - sinh năm: 2002. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 1139, ấp T L, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bùi Quang L - sinh năm: 2001. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T T, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Đoàn Văn D - sinh ngày: 27/01/2003. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H Đ, xã V T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Văn T - sinh năm: 1999. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp L A, xã LT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nguyễn Anh Q - sinh ngày: 08/10/2004. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 603/5, ấp H Đ, xã V T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

6. Đặng Văn Sg - sinh năm: 1988. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 89/4, ấp T H, xã V T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

7. Nguyễn Văn Hoài T - sinh năm: 1977. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 7A/2, ấp L K B, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

8. Lê Văn X - sinh năm: 1958. (có mặt)

Nơi cư trú: 84/4, ấp T H, xã V T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

9. Đặng Văn P - sinh năm: 1976. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T H, xã V T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

10. Trần Văn T - sinh năm: 1968. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp T H, xã V T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Nguyễn Anh Q:*

Lê Ngọc D - sinh năm: 1986. Phó Bí thư Huyện đoàn Lai Vung. (vắng mặt)

Địa chỉ: K 1, thị trấn L V, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2021, Lê Văn X thuê Nguyễn Anh Q cất cỏ cho thỏ, có khi ngủ lại ở trại để giữ vườn của gia đình X do X quản lý ở ấp T H, xã V T, huyện Lai Vung, thỉnh thoảng Đoàn Văn D, Trần Thanh N có làm phụ X 01 vài ngày nên hàng ngày D, N, Q có mặt ở trại và ngủ tại trại trong vườn của gia đình X. Riêng X ban ngày ở tại vườn, ban đêm thì về nhà ở số 84/4, ấp T H, xã V T, huyện Lai Vung để ngủ. Do D, N, Q là những đối tượng nghiện ma túy, nên trong khoảng thời gian làm thuê cho X, thì D, N, Q đã nhiều lần cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy với một số đối tượng nghiện ma túy khác tại trại giữ vườn của X, X có nhìn thấy và biết nhưng không ngăn cản. Khoảng 18 giờ ngày 01/02/2021, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 66C1-413.98 chở Bùi Quang L đến trại giữ vườn của X chơi thì gặp X, D, N, Q và 02 người bạn của D (không xác định được họ tên, địa chỉ) đang ở tại trại. Sau đó, L cùng T, N đi uống cà phê khoảng 30 phút thì trở lại trại của X. Lúc này, L và N rủ nhau cùng hùn tiền mua ma túy đem về sử dụng, L hùn 100.000 đồng, N hùn 100.000 đồng, L lấy xe mô tô Dream màu nâu, biển số 66F9-0931 của X đang dựng ở gần trại chở N đi về hướng xã P H, huyện Lai Vung đến địa phận tỉnh Vĩnh Long để N mua 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng của một người lạ mặt (không rõ họ tên, địa chỉ) rồi cùng L trở về trại của X. N đem bịch ma túy vào trại, đến chỗ X, D, T đang nằm võng và rủ tất cả cùng sử dụng ma túy. N lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của N để sẵn trong góc trại ra rồi cùng với L, Q, T ngồi

xuống sàn trại cạnh nơi X và D đang nằm võng. N đưa bịch ma túy cho L chuẩn bị khui ra sử dụng thì X kêu D xuống sàn trại để cùng sử dụng ma túy với N, L, Q, T nên D bước xuống, L xé bịch ma túy ra đưa cho D để ma túy vào nỏ thủy tinh. N, L, T, D và Q lần lượt sử dụng trái phép chất ma túy, còn X không tham gia sử dụng ma túy, chỉ nằm trên võng cạnh bên. Đến 22 giờ 15 phút cùng ngày, trong lúc cả nhóm còn đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Lai Vung bắt quả tang. Riêng 02 người bạn của D (không rõ họ tên và địa chỉ) ra về từ lúc nào không rõ, không tham gia sử dụng ma túy.

Ngoài lần bắt quả tang nêu trên, quá trình điều tra Trần Thanh N, Bùi Quang L, Nguyễn Văn T, Đoàn Văn D, Nguyễn Anh Q còn khai nhận đã cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại trại giữ vườn của X rất nhiều lần (khoảng hơn 10 lần) nhưng không nhớ rõ thời gian. Tất cả những lần sử dụng ma túy nêu trên đều có sự chứng kiến của X nhưng X không phản đối hoặc can ngăn. Trong đó, chỉ nhớ được lần gần nhất trước khi bị bắt quả tang là: Vào khoảng 15 giờ ngày 27/01/2021, N có tham gia đá gà cùng với một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) thắng được 01 con gà xác. Sau đó, N có tổ chức uống rượu tại trại vườn của X cùng với L, T, D và Q. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày L lấy ra 01 bịch ma túy đổ vào bình nhựa tự chế như đã nêu trên rồi cả nhóm cùng nhau sử dụng ma túy trên sàn trại. Thời điểm này, X đang nằm trên võng trong trại gần đó, thấy và biết N, L, T, D, Q sử dụng ma túy nhưng không có ý kiến phản đối hoặc can ngăn.

Công an huyện Lai Vung đã thu giữ tang vật, tài sản gồm:

- Tạm giữ tại trên sàn trại ở của Lê Văn X: 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng, bên trong chứa nước, có nắp chai màu đen, trên nắp chai có 02 lỗ nhỏ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng-đỏ, 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh (nỏ), phía dưới ống thủy tinh có gắn 01 đoạn ống hút màu trắng. Nghi vắn bên trong ngăn của ống thủy tinh có chất ma túy, đã được để vào bên trong hộp giấy và niêm phong lại, trên hộp niêm phong có chữ ký và ghi họ tên của Điều tra viên Lê Thanh Tú, chữ ký và ghi họ tên Lê Văn X, mộc đỏ của Cơ quan điều tra. 01 hộp quẹt màu tím, trên đầu hộp quẹt có 01 lò xo, bên ngoài quán giấy bạc.

- Tạm giữ trên giường trong trại ở của Lê Văn X: 03 hộp quẹt bằng nhựa màu trắng, 01 hộp quẹt bằng nhựa màu xanh, 03 ống hút nhựa màu trắng-đỏ, 01 ống hút nhựa màu xanh-trắng, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 ống thủy tinh (nỏ).

- Tạm giữ trên người của Lê Văn X: 01 điện thoại di động vỏ màu xanh, có chữ NOKIA, điện thoại có cài đặt mã bảo vệ nên không kiểm tra được đời máy, số IMEI và số điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong.

- Tạm giữ tại hiện trường (gần trại ở của Lê Văn X): 01 xe mô tô biển số 66F9-0931, số khung 0029966, tình trạng xe không gắn kính chiếu hậu, không bửng, không bội, xe đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong xe; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số A0128360, biển số 66F9-0931, tên chủ xe Nguyễn Anh Tuấn.

Tại Kết luận giám định số 129/KL-KTHS ngày 05/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Chất rắn màu đen chứa trong ống thủy tinh được gắn vào nắp nhựa màu đen được niêm phong trong thùng giấy ghi ký hiệu

A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,021gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSLVg, ngày 02/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Lê Văn X ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn X không thừa nhận hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy hơn 10 lần của bị cáo. Bị cáo cho rằng khi N, L, T, D và Q sử dụng ma túy trên sân trại, bị cáo nằm ngủ trên võng bên cạnh không hay biết cho đến khi Công an bắt quả tang. Từ trước đến nay X không nhìn thấy N, L, T, D, Q sử dụng ma túy tại trại giữ vườn của X lần nào, X cũng không biết ma túy và việc sử dụng ma túy như thế nào nên không ngăn cản. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là không đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Lê Văn X đã có hành vi chứa chấp (mặc nhiên, không ngăn cản) cho các đối tượng Trần Thanh N, Đoàn Văn D, Nguyễn Anh Q, Bùi Quang L và Nguyễn Văn T sử dụng trái phép chất ma túy tại trại giữ vườn do Lê Văn X trực tiếp quản lý nhiều lần vào ngày 27/01/2021 và ngày 01/02/2021, thuộc ấp T H, xã V T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang; khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo không thành khẩn khai báo, có một tiền án chưa được xóa án tích, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự tuyên bị cáo Lê Văn X phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” với mức án từ 08 năm đến 10 năm tù giam. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt đối với bị cáo số tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy niêm phong có ghi Niêm phong số 119, ngày 02/02/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Hữu T và Lê Văn X (gồm ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, hộp quẹt, ống hút, ống thủy tinh) vì đây là các vật chứng của vụ án.

- Tiếp tục quản lý 01 điện thoại di động vỏ màu xanh, có chữ NOKIA, điện thoại có cài đặt mã bảo vệ, nên không kiểm tra được đời máy, số Imei và số điện thoại (điện thoại đã qua sử dụng), không kiểm tra chất lượng điện thoại (đã niêm phong); 01 xe mô tô biển số 66F9-0931, loại xe Dream, dung tích xi lanh 97cm³, màu sơn nâu, số máy 150FMG-01633766, số khung 0029966, tình trạng xe không gắn kính chiếu hậu, không bửng, không bội (xe đã qua sử dụng), không kiểm tra chất lượng bên trong xe và 01 giấy đăng ký xe mô tô xe máy số A1028360, biển số 66F9-0931, tên chủ xe Nguyễn Anh T (xe của bị cáo X mua nhưng chưa làm thủ tục sang tên) là tài sản của bị cáo X, để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng, tài sản nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

- Đối với Bùi Quang L, Trần Thanh N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng trọng lượng ma túy được giám định chưa đủ định lượng theo quy định. Bùi Quang L, Trần Thanh N, Đoàn Văn D, Nguyễn Anh Q, Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an xã V T đề nghị xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần Thanh N và Bùi Quang L, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ, khi nào tìm được sẽ làm rõ, xem xét xử lý sau.

- Đối với ông Lê Văn X, người đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không biết việc bị cáo Lê Văn X cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trên phần đất của ông X, nên không xem xét xử lý đối với ông Lê Văn X.

Bị cáo Lê Văn X không thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung. Bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Lê Văn X đã có hành vi chứa chấp, mặc nhiên, không ngăn cản cho Trần Thanh N, Đoàn Văn D, Nguyễn Anh Q, Bùi Quang L và Nguyễn Văn T sử dụng trái phép chất ma túy tại trại giữ vườn do Lê Văn X quản lý vào các ngày 27/01/2021, ngày 01/02/2021 và nhiều lần trước đó, tại vườn nhà của bị cáo X ở ấp T H, xã V T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, bị lực lượng Công an bắt quả tang ngày 01/02/2021. Bị cáo không thừa nhận là đã cho Trần Thanh N, Đoàn Văn D, Nguyễn Anh Q, Bùi Quang L và Nguyễn Văn T sử dụng trái phép chất ma túy tại trại giữ vườn của bị cáo, tuy nhiên qua tất cả các lời khai của Trần Thanh N, Đoàn Văn D, Nguyễn Anh Q, Bùi Quang L, Nguyễn Văn T, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là phù hợp với hiện trường vụ án, do đó có đủ căn cứ để buộc tội bị cáo Lê Văn X, hành vi của bị cáo Lê Văn X có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” phạm vào điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 điểm b, d khoản 2 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a).....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;.....

.....

d) Đối với 02 người trở lên;.....”.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn X là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, qua đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự xã hội, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người. Đồng thời là N nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận không nhỏ trong nhân dân đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, ngoài ra cần phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, khi phạm tội bị cáo có tiền án chưa xóa án tích. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án chưa xóa án tích nên đây là lần tái phạm của bị cáo, là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không thành khẩn khai báo nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy niêm phong có ghi Niêm phong số 119, ngày 02/02/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Hữu T và Lê Văn X. 01 ống hút màu xanh trắng, 03 ống hút màu trắng đỏ, 01 ống hút màu trắng, 01 bật lửa màu tím, 01 bật lửa màu xanh, 03 bật lửa màu trắng không có đầu quẹt, 01 nỏ bằng thủy tinh.

- Trả cho bị cáo Lê Văn X tài sản do không liên quan đến việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động vỏ màu xanh, có chữ NOKIA, đã niêm phong, điện thoại qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng điện thoại; 01 xe mô tô biển số 66F9-0931, loại xe Dream (xe qua sử dụng), SK: L DCGL03 Y0329966 . SM: LC150FMG10333766; 01 giấy đăng ký xe mô tô xe máy số A1028360, biển số 66F9-0931, tên chủ xe Nguyễn Anh T là tài sản của Lê Văn X, nhưng tiếp tục giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng, tài sản nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

[6] Đối với Bùi Quang L, Trần Thanh N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng T lượng ma túy được giám định chưa đủ định lượng theo quy định. Bùi Quang L, Trần Thanh N, Đoàn Văn D, Nguyễn Anh Q, Nguyễn Văn T có hành vi sử

dùng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an xã V T đề nghị xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần Thanh N và Bùi Quang L, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ, khi nào tìm được sẽ làm rõ, xem xét xử lý sau.

Đối với ông Lê Văn X, người đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không biết việc bị cáo Lê Văn X cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trên phần đất của ông X nên không xem xét xử lý đối với ông Lê Văn X.

[7] Đối với người làm chứng có mặt và vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua lời khai tại phiên tòa và lời khai có trong hồ sơ vụ án những người này trình bày đúng như nội dung vụ án.

[8] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn X phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn X 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 05/02/2021.

Căn cứ khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn X 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy niêm phong có ghi Niêm phong số 119, ngày 02/02/2021, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Hữu T và Lê Văn X. 01 ống hút màu xanh trắng, 03 ống hút màu trắng đỏ, 01 ống hút màu trắng, 01 bật lửa màu tím, 01 bật lửa màu xanh, 03 bật lửa màu trắng không có đầu quẹt, 01 nỏ bằng thủy tinh.

- Trả cho bị cáo Lê Văn X: 01 điện thoại di động vỏ màu xanh, có chữ NOKIA, đã niêm phong, điện thoại qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng điện thoại; 01 xe mô tô biển số 66F9-0931, loại xe Dream (xe qua sử dụng), SK: L☆ DCGL03☆Y0029966 ☆. SM: LC150FMG10633766; 01 giấy đăng ký xe mô tô xe máy số A1028360, biển số 66F9-0931, tên chủ xe Nguyễn Anh T, nhưng tiếp tục giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng, tài sản nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn X phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 26/10/2021.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Thị Bích Huyền